

CHỦ ĐỀ 4: MỘT SỐ NGHỀ GẦN GŨI (Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 04 tuần. từ ngày 11/11 đến ngày 6/12/2024)
Chủ đề nhánh 3: Một số nghề truyền thống ở địa phương Tuần 3: Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11/2024
Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Quỳnh Liên; Chiều: Lò Thị Hình

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	- Cô đón trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định, cô cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về một số nghề truyền thống của địa phương, nghề nông cho trẻ quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông, trò chuyện ích lợi, cách giữ sản phẩm, dụng cụ của một số nghề truyền thống. Cô điểm danh trẻ.				
		* Các động tác phát triển: - Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: Bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ cao - Chân: Bật tại chỗ * Mục tiêu: - Trẻ có thói quen rèn luyện thân thể; Rèn các khớp thêm dẻo dai; Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ bước vào một ngày mới * Chuẩn bị: - Sân tập bằng phẳng; Trang phục gọn gàng, hoa đeo tay * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi thường – đi bằng mũi chân – đi thường – gót chân- đi thường- chạy chậm- chạy nhanh- chạy đi thường - chuyển đội hình hai hàng ngang giãn cách đều - Trọng động: BTPTC: Trẻ tập theo nhạc bài hát các động tác (Hô hấp, tay, bụng,bật) dưới sự hướng dẫn của cô mỗi động 4 lần - 8 nhịp + Trò chơi: "Máy bay", "Gieo hạt", "Lộn cầu vòng", "Bắt bướm"(thay đổi trong tuần) - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 phút vào lớp				
Học	30 - 40 phút	Thể dục Tung bắt bóng tại chỗ	LQCC Tập tô, tập đồ chữ cái i, t, c	LQVT Củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi NB số 7, NB số thứ tự trong phạm vi 7	KPXH Nghề truyền thống của địa phương	Âm nhạc NDTT: DH: Lớn lên cháu lái máy cày NDKH: NH: Ngày mùa vui TCAN: Nghe tiết tấu tìm đồ vật

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- HĐ quan sát có mục đích: Cây hoa trà mi, lá cây hoa trà mi, bông hoa trà mi. Ca múa hát tập thể(Thứ 6) - Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây, gieo hạt, mèo và chim sẻ, lộn cầu vồng, dệt vải, chồng nụ chồng hoa, máy bay, - Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi ngoài trời ; chơi với cát, vẽ trên sân trường ,làm một số đồ chơi từ nguyên liệu đơn giản				
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Tên các góc: - Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi - Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ - Góc tạo hình: Vẽ, cắt dán, nặn những đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. - Góc TN: Thực hành làm đất, gieo hạt, nhổ cỏ vườn hoa, vườn rau, nhặt lá rụng quanh sân trường * Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây trang trại chăn nuôi theo ý tưởng - Trẻ biết bắt chước công việc của bác sỹ khám bệnh, kê đơn, người bán hàng - Trẻ biết vẽ, nặn, cắt dán đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. - Trẻ biết xới đất, gieo hạt, tưới nước chăm sóc cây con. * Đồ chơi học liệu: - Gạch, khối gỗ, khối lắp ghép, các mô hình, nút chai các màu... - Ống nghe, kim tiêm, hạt thóc, gạo, lạc, ngô đóng gói. - Giấy vẽ, bút sáp màu, giấy màu, giấy gam, kéo, keo dán - Hạt đỗ, bình tưới nước, giẻ lau * Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô cho trẻ tung quả còn về các góc, cô giới thiệu về các góc chơi, cho trẻ gọi tên các góc cho trẻ lấy thẻ cài vào góc chơi. Trẻ về góc chơi lấy đồ chơi ra chơi, cô nhắc nhở trẻ sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng cách - Quá trình chơi: Cô thảo luận với trẻ về một vai chơi, cách chơi. Cô đến từng nhóm gợi ý, nhập vai và hướng dẫn trẻ các tác vai(Bác sỹ, bán hàng) liên kết các góc chơi, nhắc trẻ đoàn kết trong khi chơi. Phát triển nội dung chơi - Nhận xét sau khi chơi: Cô nhận xét từng nhóm và hướng trẻ đến nhóm xây dựng tham quan sau đó nhắc trẻ về nhóm thu đồ chơi.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô cho trẻ vệ sinh trước khi ăn. Rửa tay, rửa mặt, cho trẻ kê bàn, ghế ăn cơm tổ chức cho trẻ ăn, giới thiệu các món ăn cho trẻ ở trường, động viên trẻ ăn hết xuất.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Cô cho trẻ lớn giúp cô kê phản ngủ, dải chiếu, sắp xếp gối ngay ngắn, trẻ nằm vào đúng gối của mình, tạo không khí cho trẻ ngủ, trẻ khó ngủ cô động viên vỗ về trẻ				
Ăn bữa phụ	20- 30 phút	- Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ, động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn				
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- LQBM: Tập cầm bút tô, đồ chữ i,t,c - LQBM: Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 7, chữ số 7, số thứ tự trong phạm vi 7 - TCM: (TCVĐ) Người chăn nuôi giỏi(Thứ 4) - ÔKTC: Ôn các bài hát đã học; dạy trẻ hát dân ca bài hát" Xoè hoa" - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi ở các góc - Nêu gương cuối tuần				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 phút	- Cho trẻ vệ sinh cá nhân, cho trẻ chơi tự do ở các góc, thực hành sử dụng các câu khẳng định, câu phủ định khác nhau về dụng cụ, sản phẩm của nghề sản xuất", cho trẻ chơi trò chơi: Kể đủ 3 thứ, cho trẻ kể về công việc của bố, mẹ mình trẻ đọc đồng dao" Lúa ngô là cô đậu nành, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp, vệ sinh cá nhân, trả trẻ.				

Giáo viên dạy

**Tổ trưởng chuyên môn
Đã kiểm tra các nội dung**

Phó hiệu trưởng phê duyệt

|